

Số: /KH-UBND

Vinh Quang, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số xã Vinh Quang năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 10/KH-UBND, ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum về kế hoạch chuyển đổi số thành phố Kon Tum năm 2025. UBND xã Vinh Quang ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn xã năm 2025 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Mục đích

- Xác định nội dung cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số cần ưu tiên triển khai trong năm 2025 trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế.

- Phân công cụ thể cho Ban chỉ đạo xã tổ chức triển khai thực hiện từng nhiệm vụ; có mục tiêu, định lượng, có thời hạn hoàn thành; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; làm cơ sở hướng đến hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong chuyển đổi số xã

2. Yêu cầu

- Quá trình chuyển đổi số phải gắn kết đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện Đề án 06, xây dựng đô thị thông minh, nông thôn mới và cải cách hành chính trên địa bàn xã góp phần cải thiện mạnh mẽ chỉ số chuyển đổi số (DTI).

- Chủ động, tích cực, có giải pháp và quyết tâm thực hiện các nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền đến mọi người dân, doanh nghiệp để tạo đồng thuận, thống nhất cao.

II. MỤC TIÊU CHUNG.

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- 100% lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch chuyển đổi số năm 2025 đảm bảo các chỉ tiêu đề ra tại Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy¹, Kế hoạch này và các văn bản có liên quan.

- 100% cán bộ, công chức được tiên phong về ứng dụng và sử dụng thành thạo công nghệ trong công việc, nhằm góp phần tạo được động lực cho đội ngũ chuyển đổi cách làm việc theo xu hướng thời đại; được tổ chức các khóa đào tạo nâng cao nhận

¹. Về chuyển đổi số tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

thức số, chia sẻ thông tin về công nghệ mới nhất để giúp cán bộ luôn cập nhật và hòa nhập với văn hóa đổi mới số.

2. Công tác kiểm tra, giám sát: 100% xã tổ chức kiểm tra, đánh giá công tác chuyển đổi số theo chức năng, nhiệm vụ; đảm bảo triển khai có hiệu quả, đúng tiến độ các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

III. CHỈ TIÊU CỤ THỂ.

1. Về hạ tầng số:

- 100% các thôn đã có điện lưới quốc gia được phủ sóng di động 4G; 100% xã được phủ sóng di động 5G.

- 100% số hộ gia đình có khả năng tiếp cận dịch vụ Internet cáp quang băng rộng (*khi có nhu cầu*).

2. Về Nhân lực số:

- 100% xã được phân công đầu mối thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số tại địa phương.

- 100% cán bộ, công chức, người lao động, Tổ công nghệ số cộng đồng được đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng công tác chuyển đổi số và an toàn an ninh thông tin mạng.

- 100% Tổ công nghệ số cộng đồng thường xuyên tổ chức các hoạt động hướng dẫn người dân tiếp cận, sử dụng các ứng dụng CNTT nhằm thúc đẩy mạnh mẽ công tác chuyển đổi số².

3. Về chính quyền số:

- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt tối thiểu 65%³.

- Tỷ lệ người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thông qua định danh điện tử VNeID đạt 100%.

- Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đạt 100%.

- Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính đạt 95% trở lên.

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh.

- 100% văn bản (*trừ văn bản mật*) trao đổi giữa các cơ quan được thực hiện dưới dạng điện tử, ký số theo quy định.

- Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*) xã đạt 100%

4. Về kinh tế số:

². Hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến; Hướng dẫn thanh toán không dùng tiền mặt; Hướng dẫn mua bán trên sàn thương mại điện tử Việt Nam; Hướng dẫn bảo vệ bản thân và gia đình trên môi trường mạng; Hướng dẫn tìm kiếm thông tin hiệu quả trên Internet; Hướng dẫn, hỗ trợ cài đặt phần mềm VNeID và kích hoạt tài khoản định danh điện tử,...

³. Theo chỉ tiêu được Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại Công văn số 65/UBND-TTHCC, ngày 07 tháng 01 năm 2025.

- Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt trên 50%.
- 80% các dịch vụ ăn uống, bán lẻ hàng hóa tại các cửa hàng bán lẻ hàng tiêu dùng thuộc diện triển khai theo kế hoạch năm của ngành thuế phải triển khai giải pháp hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền để chống thất thu thuế, thất thu ngân sách.

5. Về xã hội số:

- Phân đầu tỷ lệ dân số trưởng thành được cấp chứng thư chữ ký số, chứng thư chữ ký điện tử đạt trên 50%.
- Phân đầu đạt tỷ lệ triển khai học bạ số đối với học sinh và bảng điểm số đối với học sinh tại các trường học đạt 100%; tỷ lệ các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn triển khai thanh toán học phí không dùng tiền mặt đạt tỷ lệ 70%.

6. Về dữ liệu số:

- Phân đầu 100% các thông tin, dữ liệu của địa phương được tích hợp, kết nối, chia sẻ với các hệ thống thông tin của Chính phủ, Trung ương Đảng, Quốc hội; phân đầu 100% chỉ tiêu theo Nghị quyết số 01/NQ-CP⁴, Nghị quyết số 02/NQ-CP⁵ hằng năm của Chính phủ và Quyết định số 288/QĐ-TTg ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ⁶ được theo dõi, giám sát, đánh giá bằng dữ liệu số; phân đầu 100% CSDL dùng chung, CSDL mở (*ban hành kèm theo Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2023*) được cập nhật đảm bảo, đúng quy định.

7. Về an toàn an ninh thông tin:

- Tỷ lệ phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin của địa phương đạt 100%.
- Tỷ lệ triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ của địa phương đạt 100%.
- Tỷ lệ xã triển khai giải pháp sẵn sàng phục hồi nhanh hoạt động của hệ thống thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp khi gặp sự cố, đưa hoạt động trở lại bình thường trong vòng 24 tiếng hoặc theo yêu cầu nghiệp vụ đạt 100%.

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP.

1. Thể chế, chính sách số:

1.1. Tham mưu ban hành Kế hoạch triển khai Đề án chuyển đổi số Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch giai đoạn 2026-2030.

- *Đơn vị chủ trì:* Công chức phụ trách Văn hóa- Thông tin xã
- *Đơn vị phối hợp:* Công chức Văn phòng- Thống kê và các ngành có liên quan.
- *Thời gian hoàn thành:* Sau khi thành phố ban hành Đề án.

1.2. Tham mưu ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2025, định hướng năm 2030.

- *Đơn vị chủ trì:* Công chức Địa chính- Xây dựng xã.
- *Đơn vị phối hợp:* Công chức phụ trách Kinh tế tổng hợp và các ngành có liên quan.

⁴ Về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước.

⁵ Về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

⁶ Về việc ban hành khung đánh giá tình hình thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

- *Thời gian hoàn thành*: Sau khi thành phố ban hành Kế hoạch.

1.3. Tham mưu ban hành Kế hoạch, Chương trình thúc đẩy chuyển đổi số tại Hợp tác xã, Doanh nghiệp nông nghiệp trên địa bàn xã.

- *Đơn vị chủ trì*: Công chức Tài chính- Kế toán xã.

- *Đơn vị phối hợp*: Công chức phụ trách Kinh tế tổng hợp, Hội Nông dân xã; các ngành có liên quan.

- *Thời gian hoàn thành*: Sau khi thành phố ban hành Kế hoạch, Chương trình.

1.4. Tham mưu triển khai giải pháp thúc đẩy hiệu quả cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên địa bàn xã năm 2025.

- *Đơn vị chủ trì*: Công chức Văn phòng- Thống kê xã.

- *Đơn vị phối hợp*: Các ngành công chức UBND xã có liên quan.

- *Thời gian hoàn thành*: Thường xuyên.

1.6. Tham mưu ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030”.

- *Đơn vị chủ trì*: Công chức phụ trách TBXH xã.

- *Đơn vị phối hợp*: Các ngành công chức UBND xã có liên quan

- *Thời gian hoàn thành*: Sau khi thành phố ban hành Kế hoạch.

2. Hạ tầng số

2.1. Phối hợp với Phòng Văn hoá thông tin thành phố Truyền thông, các doanh nghiệp công nghệ số phát triển hạ tầng truy cập băng rộng cho người dân, phổ cập điện thoại thông minh⁷.

- *Đơn vị chủ trì*: Công chức phụ trách Văn hóa - Thông tin xã.

- *Đơn vị phối hợp*: Các doanh nghiệp đóng chân trên địa bàn.

- *Thời gian hoàn thành*: Năm 2025.

2.2. Triển khai hệ thống WIFI công cộng đến các khu sinh hoạt cộng đồng của thôn, làng.

- *Đơn vị chủ trì*: Công chức phụ trách Văn hóa - Thông tin xã

- *Đơn vị phối hợp*: Các doanh nghiệp đóng chân trên địa bàn.

- *Thời gian hoàn thành*: Năm 2025.

3. Nhân lực số

3.1. Phối hợp tổ chức hội nghị tập huấn nâng cao năng lực truyền thông cho lãnh đạo địa phương; cán bộ làm công tác truyền thông, Tổ công nghệ số cộng đồng.

- *Đơn vị chủ trì*: Công chức phụ trách Văn hóa - Thông tin xã

- *Đơn vị phối hợp*: Công chức Văn phòng- Thống kê xã; các ban ngành tổ chức chính trị xã- hội xã; Tổ công nghệ số cộng đồng xã.

- *Thời gian hoàn thành*: Sau khi thành phố triển khai.

3.2. Phối hợp triển khai bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho cán bộ, công chức, ưu tiên hình thức bồi dưỡng, tập huấn trực tuyến.

⁷ Theo Quyết định số 1110/QĐ-BTTTT ngày 02/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Kế hoạch nâng cao chất lượng viễn thông di động Việt Nam đến năm 2025; Quyết định số 816/QĐ-BTTTT ngày 18/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Kế hoạch phát triển hạ tầng viễn thông Việt Nam giai đoạn 2024-2025.

- Đơn vị chủ trì: Công chức Văn phòng- Thống kê xã.
- Đơn vị phối hợp: Các công chức UBND xã có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Sau khi thành phố triển khai.

3.3. Phối hợp hướng dẫn người dân các kỹ năng ứng dụng các nền tảng số và an toàn thông tin.

- Đơn vị chủ trì: Công chức Văn phòng- Thống kê xã
- Đơn vị phối hợp: Văn hoá- Thông tin xã và các ngành có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Sau khi thành phố triển khai.

3.4. Phối hợp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về AI ứng dụng cho cán bộ, công chức xã.

- Đơn vị chủ trì: Công chức phụ trách Văn hóa- Thông tin xã.
- Đơn vị phối hợp: Các công chức UBND xã có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Sau khi thành phố triển khai.

4. Nhận thức số

4.1. Thực hiện thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số; phát hiện, tôn vinh, phổ biến các câu chuyện, bài học, mô hình chuyển đổi số thành công qua các kênh truyền thông, trong đó:

- Trang Thông tin điện tử xã: Tối thiểu 20 tin, bài về Chuyển đổi số trong năm.

Thực hiện: Công chức phụ trách Văn hóa- Thông tin xã.

- Phát sóng chuyên mục riêng về chuyển đổi số trên sóng phát thanh, truyền hình: Tần suất 1 tuần/1 lần.

Thực hiện: Công chức phụ trách Văn hóa- Thông tin xã

- Hệ thống thông tin cơ sở: Tần suất 1 tuần/1 lần.

Thực hiện: Công chức phụ trách Văn hóa- Thông tin xã

4.2. Tuyên truyền, hướng dẫn chuyển đổi số và sử dụng cơ sở dữ liệu dân cư theo Đề án 06.

- Đơn vị chủ trì: Công chức phụ trách Văn hóa- Thông tin xã; Công an xã

- Đơn vị phối hợp: Các công chức UBND, các ngành đoàn thể, Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 của xã.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2025.

4.3. Phối hợp tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày chuyển đổi số quốc gia 10/10.

- Đơn vị chủ trì: Công chức Văn phòng- Thống kê, Văn hóa- Thông tin xã

- Đơn vị phối hợp: Các công chức UBND, các ngành đoàn thể, Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 của xã.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 10 năm 2025.

5. Nền tảng số

5.1. Phối hợp xây dựng Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu môi trường

- Đơn vị chủ trì: Công chức Địa chính- Xây dựng xã.

- Đơn vị phối hợp: Các công chức chuyên môn UBND xã có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Sau khi thành phố triển khai.

5.2. Phối hợp xây dựng phần mềm Cơ sở dữ liệu số hóa bảo tàng, di sản văn hóa, hệ thống di tích lịch sử; phần mềm cơ sở dữ liệu ngành Văn hóa, Thể thao, Du lịch.

- *Đơn vị chủ trì:* Công chức phụ trách Văn hóa- Thông tin xã
- *Đơn vị phối hợp:* Các công chức chuyên môn UBND xã có liên quan.
- *Thời gian hoàn thành:* Sau khi thành phố triển khai.

5.3. Phối hợp triển khai Hệ thống phần mềm Quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng.

- *Đơn vị chủ trì:* Công chức Văn phòng- Thống kê xã.
- *Đơn vị phối hợp:* Các công chức chuyên môn UBND xã có liên quan
- *Thời gian hoàn thành:* Sau khi thành phố triển khai.

6. Dữ liệu số

6.1. Phối hợp các phòng, ban ngành thành phố triển khai số hóa, cung cấp dữ liệu phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trực tuyến và dựa trên dữ liệu theo Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ.

- *Đơn vị chủ trì:* Công chức Văn phòng- Thống kê xã
- *Đơn vị phối hợp:* Các công chức chuyên môn UBND xã có liên quan
- *Thời gian hoàn thành:* Năm 2025 và các năm tiếp theo.

6.2. Phối hợp phòng Tư Pháp số hóa dữ liệu thông tin lý lịch tư pháp.

- *Đơn vị chủ trì:* Công chức Tư pháp- Hộ tịch xã.
- *Đơn vị phối hợp:* Các ngành công chức UBND xã có liên quan.
- *Thời gian hoàn thành:* Sau khi thành phố triển khai.

7. An toàn thông tin mạng

7.1. Bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin, 100% hệ thống thông tin được triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo Hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt.

- *Đơn vị chủ trì:* Công chức Văn phòng- Thống kê, Văn hóa- Thông tin xã.
- *Đơn vị phối hợp:* Các ngành công chức UBND xã có liên quan.
- *Thời gian hoàn thành:* Năm 2025.

7.2. Phối hợp triển khai mỗi người dân được hướng dẫn, phổ cập kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin mạng ở mức cơ bản.

- *Cơ quan chủ trì:* Công chức Văn phòng- Thống kê, Văn hóa- Thông tin xã.
- *Đơn vị phối hợp:* Công an xã, Đoàn thanh niên, Tổ Công nghệ số cộng đồng xã.

- *Thời gian hoàn thành:* Năm 2025.

8. Chính quyền số

8.1. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Thực hiện hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Văn bản số 4338/BTTTT-CĐSQG ngày 14 tháng 10 năm 2024 về Khung triển khai dịch vụ công

trực tuyến, cụ thể:

+ Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành, cơ chế, chính sách để đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến. Hoàn thành trong Quý I năm 2025.

+ Nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính đáp ứng quy định pháp luật. Hoàn thành trong Quý I năm 2025.

+ Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kỹ năng số sử dụng dịch vụ công trực tuyến cho người dân. Thực hiện thường xuyên.

+ Triển khai các giải pháp để người dân có thể giám sát việc xử lý hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan nhà nước, bảo đảm tối thiểu một trong ba phương thức trao đổi thông tin, trạng thái về hồ sơ điện tử giữa người dân gồm: email, SMS và thông báo trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. Hoàn thành trong năm 2025.

- *Đơn vị chủ trì:* Công chức Văn phòng- Thống kê, Văn hóa- Thông tin xã.

- *Đơn vị phối hợp:* Các ngành công chức UBND xã có liên quan.

8.2. Phối hợp triển khai quản trị, điều hành thông qua sử dụng các nền tảng số, dữ liệu số.

Tham mưu triển khai Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch hành động chuyển đổi số hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trực tuyến và dựa trên dữ liệu giai đoạn 2024 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- *Đơn vị chủ trì:* Công chức Văn phòng- Thống kê xã.

- *Đơn vị phối hợp:* Các ngành công chức UBND xã có liên quan.

- *Thời gian triển khai:* Năm 2025 và các năm tiếp theo.

9. Kinh tế số: Phối hợp thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- *Đơn vị chủ trì:* Công chức Tài chính- Kế toán xã.

- *Đơn vị phối hợp:* Công chức UBND xã và các ngành đoàn thể xã có liên quan.

- *Thời gian hoàn thành:* Sau khi thành phố triển khai.

10. Xã hội số: Phối hợp triển khai trường học số, ưu tiên trong công tác quản lý, quản trị nhà trường; công tác giảng dạy và học tập; ứng dụng hồ sơ học bạ điện tử; thanh toán không dùng tiền mặt.

- *Đơn vị chủ trì:* Hiệu trưởng các trường học.

- *Đơn vị phối hợp:* Công chức Văn hoá- Thông tin xã và các đơn vị có liên quan.

- *Thời gian triển khai:* Sau khi UBND thành phố triển khai.

VI. KINH PHÍ.

Kinh phí thực hiện Kế hoạch bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Cán bộ, công chức theo chức năng nhiệm vụ:

Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện đảm bảo có hiệu quả, đúng tiến độ các mục tiêu, nhiệm vụ được phân công do mình phụ trách theo quy định tại Nghị

quyết số 09-NQ/TU ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Đề xuất trang bị máy vi tính cho cán bộ, công chức phục vụ làm việc (*thay thế số máy tính đã xuống cấp, cấu hình thấp, hết khấu hao tài sản*) để thực hiện nhiệm vụ đạt hiệu quả cao.

2. Công chức Văn phòng- Thống kê xã:

Tham mưu, đề xuất triển khai các nhiệm vụ về Chuyển đổi số, xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Công chức Tài chính - Kế toán xã:

Phối hợp với các ngành có liên quan tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương và các quy định hiện hành.

4. Công chức phụ trách Văn hóa – Thông tin xã:

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nhằm nâng cao nhận thức của các cán bộ, công chức đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về các nội dung và kết quả triển khai Kế hoạch, thực hiện gắn nhãn tín nhiệm trên Trang thông tin điện tử xã đúng theo quy định.

Trên đây là kế hoạch Chuyển đổi số xã Vinh Quang năm 2025./.

Nơi nhận:

- Phòng Văn hoá- Thông tin TP;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể xã;
- Công chức UBND xã;
- Trang Thông tin điện tử xã;
- Các trường học trên địa bàn;
- Thôn trưởng 06 thôn;
- Lưu: VT, UBND xã

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nông Hồng Công